



Lễ hội Bolero tại  
Santiago - Cuba

## BOLERO - ĐIỀU NHẠC NGỌT NGÀO CỦA CUBA

### Lịch sử

Điệu bolero được khai sinh ở Santiago, một thành phố miền đông Cuba. Khác với một số thể loại nhạc khác, người ta có thể chỉ ra thời điểm ra đời chính xác của bolero: sáng tác bolero đầu tiên, "Tristezas", do Pepe Sánchez viết vào khoảng năm 1883. Nguồn gốc của thể loại nhạc này – ít nhất là cái tên của nó - bắt nguồn từ bolero Tây Ban Nha, một điệu nhạc nhảy nhẹ nhịp 3/4. Một giả thuyết khác cho rằng bolero cũng có phần bắt nguồn từ điệu nhảy đồng quê Anh, sau này được biết đến ở Pháp với cái tên contradanse (hay contradanza trong tiếng Tây Ban Nha)<sup>[1]</sup>. Khi những nhà thực dân Pháp trốn tránh cuộc cách mạng Haiti suốt vùng eo biển miền đông Cuba, họ đã mang theo điệu nhạc này. Từ điệu contradanza (gọi tắt danza) của Cuba, xuất hiện điệu trova, loại nhạc truyền thống của các nghệ sĩ guitar đường phố (troubadour) ở miền đông đảo Cuba. iệu danza cũng là nền tảng của điệu habanera; tên được đặt ở Châu Âu sau khi điệu nhạc vượt biển sang lục địa này.

Điệu contradanza, vốn phong nhã và chừng mực, biến đổi theo những âm thanh từ hòn đảo (Cuba), nơi vào thế kỷ 19, dân số gốc Phi đã vượt quá dân số Tây Ban Nha và Creole<sup>[2]</sup>. Vào đầu thế kỷ 20, điệu nhạc nhảy son (Son Cubano) bắt đầu tiến bước chinh phục (lại) từ Santiago đến Havana. Thậm chí các tầng lớp thượng lưu hơn trong xã hội cũng đồng hoá điệu nhạc nhảy địa phương mới này.

Trong thời kỳ cực thịnh của nhạc son và danzón, bolero truyền thống phần nào bị gạt sang rìa vì điệu nhạc này không hoàn toàn thích ứng cho khiêu vũ, không được các ca sĩ sonero mới thuộc nhóm bảy người septets<sup>[3]</sup> và sáu người sextets<sup>[4]</sup> đồng hoá, hoặc được các ban nhạc tiêu biểu chơi, hay hoà vào các điệu charanga. Nhưng thực tế là trong những năm đó, các nghệ sĩ hát rong vẫn tiếp tục phát triển thể loại này; họ dùng cây đàn guitar và giọng ca để thể hiện một số bài hát tuyệt đẹp nhất trong lịch sử âm nhạc Cuba, trong đó có nhiều bản thuộc thể loại bolero.

Đặc điểm của bolero là một loại nhạc



luôn đi kèm với ca từ và rõ ràng được viết ra để hát, và qua tiếng hát, thể hiện tình cảm, thậm chí các quan niệm và tiêu chuẩn về cuộc sống nói chung và tình yêu nói riêng. Ta không thể nói đến bolero mà không đề cập đến nội dung của chúng: các vần điệu tình tứ và riêng tư. Những tình cảm yêu đương hay thất vọng được tuyên bố hoặc thể hiện bằng một thứ ngôn ngữ giản dị và chân thật, qua những ca từ đôi khi lặp lại hoặc đơn giản một cách thái quá. Sau khi đã trở thành một điệu nhạc nhảy, các ban nhạc đủ loại khác nhau đều chơi bolero; điệu nhạc này giành được thành công tuyệt đối, vì nó cho phép đôi bạn nhảy có thể ngừng nghỉ, với những bước khiêu vũ chậm hơn.

Tóm lại, điệu bolero khởi đầu, và hiện vẫn vậy, là nhạc tình, nhưng là loại nhạc tình có thể khiêu vũ được, thể hiện kỷ ức tình yêu ngọt ngào hoặc đắng cay, nhưng có nhịp nhảy (swing).

### Quá trình phát triển

Điệu bolero vượt qua Mexico và vùng Caribbean, sang Columbia, Chile, Venezuela, Cộng hoà Dominique, Ecuador, Bolivia, Argentina, Brazil, rồi quay trở về Tây Ban Nha. Ở Chile, Lucho Gatica, ca sĩ chuyên hát các bản dân ca lãng mạn, và cặp Sonia cùng Miryam, trở thành những người chuyên biểu diễn bolero. Ngay cả ở

Mỹ, Eydie Gorme và Vicky Carr cũng trở nên nổi tiếng với loại nhạc này.

Là thể loại nhạc lãng mạn với tiết tấu chậm, ngày nay, điệu bolero không còn quyến rũ các ca sĩ trẻ như trong quá khứ nữa. Mặc dầu vậy, trong những năm gần đây, những ca sĩ trình diễn có tên tuổi và có ý thức về thị trường như Luis Miguel và Ana Gabriel ở Mexico, hay Gloria Estefan ở Mỹ, đều quay lại với bolero.

Giống như việc bắt nguồn từ những thể loại nhạc có trước đó, bolero cũng chuyển đổi hoặc có ảnh hưởng tới sự phát triển của một số thể thức sau nó. Một dòng nhạc tiến hoá tự nhiên xuất phát từ bolero, dẫn tới thể loại nhạc filin của Cuba (tiếng Anh là feeling - tình cảm). Loại nhạc này pha trộn giữa dân ca, bolero và nhạc jazz, nổi tiếng nhất với Elena Burke cho đến khi bà qua đời vào năm 2002. Trong số các ca sĩ khác hát loại nhạc này còn có Pablo Milanés. Có nhiều khả năng là thể loại bachata của Cộng hoà Dominique cũng bắt nguồn từ bolero. Thậm chí, thế giới nói tiếng Anh cũng không tránh khỏi bị bolero ảnh hưởng. Ví dụ, người ta cho rằng điệu beguine là lời Mỹ đáp lại nhạc bolero, mặc dù beguine xuất phát từ Martinique. Dù sao đi nữa, ta vẫn có thể dễ dàng thấy được mối liên hệ giữa thanh âm điển hình của bolero với bài "Begin the Beguine" hoặc bài "Night and Day", những giai điệu được sáng

American Bolero  
School of Spanish Dance



tác vào thời điểm khi bolero đã phát triển thành một khuôn khổ quen thuộc. Ca từ của “Begin the Beguine” ngầm gợi nhớ lại nguồn cảm hứng sáng tác bài hát, “Khi họ bắt đầu [chơi điệu] beguine/ mang lại âm nhạc thật dịu dàng/ mang lại đêm nhiệt đới huy hoàng/ mang lại kỷ ức mãi mãi xanh...”<sup>[6]</sup>. Ở phía bên kia của đại dương, ta cũng thấy trường hợp tương tự: các fan của nhóm Beatles có thể chế giễu ý tưởng là Paul McCartney viết bolero, nhưng sẽ khó buộc họ xếp bài “Yesterday” vào bất kỳ loại nhạc nào khác ngoài bolero.

### Bolero tại Việt Nam

Trước năm 1975, thể loại nhạc Boléro đã tung hoành khắp miền Nam bởi rất được công chúng ưa thích. Ca từ trong nhạc Boléro luôn gắn liền với quê hương Việt Nam có đồng lúa lũy tre, có con trâu cánh cò, có trăng thanh gió mát. Có người cho rằng Hoàng Thi Thơ, Lam Phương, Trịnh Hưng là những người tiên phong đưa nhạc Bolero về Việt Nam. Sau giai đoạn mở đường này, khoảng năm 1965-1970 nhạc Boléro ào ạt chiếm lĩnh thị phần âm nhạc, màu sắc cũng hết sức phong phú : Mạnh Phát, Duy Khánh, Huỳnh Anh, Trúc Phương, Thanh Sơn....Thời gian gần đây, một số ca sỹ trẻ Việt Nam cũng trở lại với thể loại nhạc trữ tình này, tiêu biểu là Phương Thanh với album Chanh Boléro và Đàm Vĩnh Hưng với album Thương hoài ngàn năm.

**Tuấn Hiệp**

(tổng hợp từ báo chí trong và ngoài nước)

- [1] Điệu nhảy đồng quê/nông thôn/dân dã.
- [2] Từ creole rất phức tạp, nhưng thường được dùng để chỉ cộng đồng lai và những người da trắng sinh ra và lớn lên tại các thuộc địa của châu Âu trước đây.
- [3] Septets: Bản nhạc dành cho bảy người diễn.
- [4] Sextet: Bản nhạc dành cho sáu người diễn.
- [5] Vào thời kỳ đó, khi các thể hiện khiêu vũ đang chiếm ưu thế, một số nhà soạn nhạc, cho piano chứ không phải cho guitar, bắt đầu sáng tác các bản bolero dần dần khác kiểu bolero cũ. Ít piano, với nhiều khả năng diễn đạt hơn guitar, trong khi vẫn duy trì nhịp cinquillo bằng tay trái, cho phép [người chơi đàn] giới thiệu một bước ngoặt giai điệu khác, sau này sẽ chiếm ưu thế so với nhịp điệu cứng nhắc của cinquillo cho đến khi điệu này biến mất. Tương tự như vậy, việc âm nhạc hoá (musicalization) các vần thơ cũng góp phần vào sự biến mất (của cinquillo), vì điều này cho người biểu diễn được nhiều tự do hơn, không cần gắn chặt vào một nền tảng nhịp điệu. Bài “Aquellos ojos verdes”, nhạc của Nilo Menéndez và lời của Adolfo Utrera, tóm tắt được quá trình thay đổi này.  
([http://www.cubamusic.com/about\\_cuban\\_music/genres/boleros/index.shtml](http://www.cubamusic.com/about_cuban_music/genres/boleros/index.shtml))
- [6] When they begin the beguine/ It brings back the sound of music so tender/ It brings back a night of tropical splendor/ It brings back a memory ever green...